

Số: 122/NQ-DMCS

Vũng Tàu, ngày 29 tháng 03 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc: **Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**
của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC MIỀN - NAM

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC - Miền Nam.
- Căn cứ Nghị quyết số 437/NQ-DMC ngày 23/3/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty DMC về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam;
- Căn cứ Biên bản họp ngày 28/3/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam về việc xem xét chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty DMC Miền Nam,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam với các nội dung như *Phụ lục* đính kèm.

Điều 2: Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các Phòng, Xưởng, Đội trực thuộc Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- Tổng công ty DMC (để b/c);
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đo Thị Huyền

Vũng Tàu, ngày 29 tháng 03 năm 2016

**BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ PHẨM DẦU KHÍ DMC - MIỀN NAM**

- Thời gian: 8 giờ 30 ngày 28/3/2016
- Địa điểm: Tại phòng họp Công ty cổ phần Hoá phẩm Dầu khí DMC - Miền Nam, số 35, đường 30/4, phường 9, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Thành phần tham dự:
 1. Bà Đỗ Thị Huyền - Chủ tịch HĐQT Chủ trì cuộc họp;
 2. Ông Hoàng Việt Hưng - Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty;
 3. Ông Đinh Việt An - Ủy viên HĐQT;
 4. Bà Dương Thị Mai Hoa - Ủy viên HĐQT;
 5. Bà Đinh Thanh Phương - Ủy viên HĐQT;
 6. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - thư ký HĐQT: thư ký cuộc họp

Nội dung cuộc họp: Xem xét chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 437/NQ-DMC ngày 23/3/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty DMC về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam;

Xét Tờ trình số: 119 /TTr - DMCS ngày 25 tháng 3 năm 2016 của Giám đốc Công ty DMC Miền Nam và xem xét tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty DMC Miền Nam trong năm 2015 và định hướng phát triển SXKD của Công ty DMC Miền Nam năm 2016; Các thành viên dự họp đã thống nhất thông qua Kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC Miền Nam với nội dung như sau:

I. Nhiệm vụ chủ yếu :

- Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tập trung các nguồn lực, thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2016;
2. Tổ chức vận hành Nhà máy Hóa phẩm Dầu khí tại Cái Mép đảm bảo sản xuất ổn định, chất lượng và an toàn; Triển khai sản xuất thương mại sản phẩm mới Xi măng bèn sunfat tại NM Cái Mép góp phần giảm chi phí và tận dụng tối đa công suất máy móc thiết bị;
3. Đẩy mạnh công tác khai thác, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm sản xuất (Bentonite, Xi măng G, Silica Flour,...) ; đồng thời tìm kiếm cơ hội xuất khẩu các sản phẩm này. Cơ cấu lại các sản phẩm kinh doanh, tập trung mở rộng và phát triển kinh doanh các sản phẩm vào thị trường ngành xây dựng, phụ gia trong thức ăn gia súc và tằm lợp,...;
4. Tìm kiếm thêm nhà cung ứng nguồn nguyên liệu Clinker trong nước cũng như quốc tế đạt chất lượng sản xuất Xi măng G;
5. Sắp xếp, bố trí lại hệ thống kho, bãi tại 24/8 Lê Thánh Tông - TP Vũng Tàu để sử dụng có hiệu quả trong công tác làm dịch vụ logistic;

- Các nhiệm vụ khác:

085039
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÓA PHẨM
DẦU KHÍ
MIỀN NAM
T. VŨNG TÀU

6. Kiểm soát tốt chi phí; quản lý và sử dụng vốn an toàn, đúng mục đích; đảm bảo hoạt động SXKD của đơn vị hiệu quả; Tăng cường kiểm soát dòng tiền, giảm thiểu tối đa các khoản nợ khó đòi;
7. Phát huy tinh thần sáng tạo, tìm kiếm sản phẩm, dịch vụ mới; đưa ra các sáng kiến cải tiến và giải pháp thực hiện để gia tăng hiệu quả hoạt động;
8. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất ; Duy trì cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản lý ISO 9000 - ISO 14000 - OHSAS 18000;
9. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội;
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao.

II. Chỉ tiêu Kế hoạch năm

1. Chỉ tiêu sản lượng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
1	Sản xuất	Tấn	13 878	
-	<i>Bentonite API, nội địa, KCN</i>	-	4 500	
-	<i>Silica Flour</i>	Tấn	1 000	
-	<i>Xi măng G và các loại Xi măng khác</i>	-	8 328	
-	<i>Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe</i>	-	50	
2	Tiêu thụ	Tấn	36 578	
2.1	Tiêu thụ từ sản xuất		13 878	
-	<i>Bentonite API, nội địa, KCN</i>	-	4 500	
-	<i>Silica Flour</i>	Tấn	1 000	
-	<i>Xi măng G</i>	-	4 000	
-	<i>Xi măng bện sunfat type II, V</i>	-	3 000	
-	<i>Xi măng Portland OWC</i>	-	1328	
-	<i>Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe</i>	-	50	
2.2	Tiêu thụ từ kinh doanh	Tấn	22 700	
-	<i>Barite</i>	-	2 000	
-	<i>KCl</i>	-	6 000	
-	<i>NaCl</i>	-	2 000	
-	<i>CaCl₂</i>	-	4 200	
-	<i>Phân bón</i>	-	3 000	
-	<i>Các sản phẩm, hóa chất khác</i>	-	1 500	

2. Các chỉ tiêu tổng hợp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	35	
	Trong đó: <i>Vốn điều lệ</i>	-	40,0	
	<i>Tỷ lệ tham gia của TCT</i>	%	51	
2	Tổng doanh thu. Trong đó	Tỷ đồng	350	
-	<i>Doanh thu từ sản xuất</i>	-	44,6	

TT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
-	Doanh thu từ kinh doanh	-	288,9	
-	Doanh thu từ dịch vụ	-	16,5	
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	350	
-	Chi phí vốn	-	330,85	
-	Chi phí bán hàng	-	11,0	
-	Chi phí quản lý	-	7,0	
-	Chi phí tài chính	-	1,15	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	
5	Lợi nhuận sau thuế	-	0	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	
7	Hệ số nợ/Vốn điều lệ	Lần	0,8	
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	1,5	
9	Đầu tư	-	0	
10	Năng suất lao động bình quân	Tr.đ/ng/th	209,8	
11	Thực hiện đào tạo	Lượt người	80	
12	Kinh phí đào tạo	Triệu đồng	109	

(Chi tiết tại Biểu 1 đính kèm)

Cuộc họp kết thúc lúc 10h 30 phút cùng ngày

Thư ký cuộc họp



Nguyễn Thị Hồng Nhung

Chủ trì cuộc họp



Đỗ Thị Huyền

CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP



Hoàng Việt Hưng



Dương Thị Mai Hoa



Đinh Việt An



Đinh Thanh Phương



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC - MIỀN NAM
(Kèm theo Nghị quyết số 122/NQ-DMCS ngày 29 tháng 6 năm 2016
của HĐQT Công ty DMC - Miền Nam)

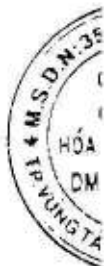
I. Nhiệm vụ chủ yếu :

- Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tập trung các nguồn lực, thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2016;
2. Tổ chức vận hành Nhà máy Hóa phẩm Dầu khí tại Cái Mép đảm bảo sản xuất ổn định, chất lượng và an toàn; Triển khai sản xuất thương mại sản phẩm mới Xi măng bèn sunfat tại NM Cái Mép góp phần giảm chi phí và tận dụng tối đa công suất máy móc thiết bị;
3. Đẩy mạnh công tác khai thác, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm sản xuất (Bentonite, Xi măng G, Silica Flour,...) ; đồng thời tìm kiếm cơ hội xuất khẩu các sản phẩm này. Cơ cấu lại các sản phẩm kinh doanh, tập trung mở rộng và phát triển kinh doanh các sản phẩm vào thị trường ngành xây dựng, phụ gia trong thức ăn gia súc và tấm lợp,...;
4. Tìm kiếm thêm nhà cung ứng nguồn nguyên liệu Clinke trong nước cũng như quốc tế đạt chất lượng sản xuất Xi măng G;
5. Sắp xếp, bố trí lại hệ thống kho, bãi tại 24/8 Lê Thánh Tông - TP Vũng Tàu để sử dụng có hiệu quả trong công tác làm dịch vụ logistic;

- Các nhiệm vụ khác:

6. Kiểm soát tốt chi phí; quản lý và sử dụng vốn an toàn, đúng mục đích; đảm bảo hoạt động SXKD của đơn vị hiệu quả; Tăng cường kiểm soát dòng tiền, giảm thiểu tối đa các khoản nợ khó đòi;
7. Phát huy tinh thần sáng tạo, tìm kiếm sản phẩm, dịch vụ mới; đưa ra các sáng kiến cải tiến và giải pháp thực hiện để gia tăng hiệu quả hoạt động;
8. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến, phát huy sáng kiến và ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất ; Duy trì cải tiến và hoàn thiện hệ thống quản lý ISO 9000 - ISO 14000 - OHSAS 18000;
9. Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội;
10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng công ty giao.



II. Chỉ tiêu Kế hoạch năm

1. Chỉ tiêu sản lượng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
1	Sản xuất	Tấn	13 878	
-	<i>Bentonite API, nội địa, KCN</i>	-	4 500	
-	<i>Silica Flour</i>	Tấn	1 000	
-	<i>Xi măng G và các loại Xi măng khác</i>	-	8 328	
-	<i>Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe</i>	-	50	
2	Tiêu thụ	Tấn	36 578	
2.1	Tiêu thụ từ sản xuất		13 878	
-	<i>Bentonite API, nội địa, KCN</i>	-	4 500	
-	<i>Silica Flour</i>	Tấn	1 000	
-	<i>Xi măng G</i>	-	4 000	
-	<i>Xi măng bèn sunfat type II, V</i>	-	3 000	
-	<i>Xi măng Portland OWC</i>	-	1328	
-	<i>Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe</i>	-	50	
2.2	Tiêu thụ từ kinh doanh	Tấn	22 700	
-	<i>Barite</i>	-	2 000	
-	<i>KCl</i>	-	6 000	
-	<i>NaCl</i>	-	2 000	
-	<i>CaCl₂</i>	-	4 200	
-	<i>Phân bón</i>	-	3 000	
-	<i>Các sản phẩm, hóa chất khác</i>	-	5 500	

2. Các chỉ tiêu tổng hợp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	35	
	Trong đó: <i>Vốn điều lệ</i>	-	40,0	
	<i>Tỷ lệ tham gia của TCT</i>	%	51	
2	Tổng doanh thu. Trong đó	Tỷ đồng	350	
-	<i>Doanh thu từ sản xuất</i>	-	44,6	
-	<i>Doanh thu từ kinh doanh</i>	-	288,9	
-	<i>Doanh thu từ dịch vụ</i>	-	16,5	
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	350	
-	<i>Chi phí vốn</i>	-	330,85	
-	<i>Chi phí bán hàng</i>	-	11,0	

008
 CÔNG
 CỔ P
 HÃI
 C-MI
 U.T.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Ghi chú
-	<i>Chi phí quản lý</i>	-	7,0	
-	<i>Chi phí tài chính</i>	-	1,15	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	
5	Lợi nhuận sau thuế	-	0	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	
7	Hệ số nợ/Vốn điều lệ	Lần	0,8	
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	1,5	
9	Đầu tư	-	0	
10	Năng suất lao động bình quân	Tr.đ/ng/th	209,8	
11	Thực hiện đào tạo	Lượt người	80	
12	Kinh phí đào tạo	Triệu đồng	109	

SOC
GT
HAI
YCA
ENI
IAP

BIỂU 1

CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2016 CỦA CÔNG TY DMC - MIỀN NAM
(Kèm theo Nghị quyết số 122 /NQ-DMCS ngày 29 tháng 03 năm 2016
của HĐQT Công ty DMC Miền Nam

TT	Chi tiêu	DVT	Tổng số	Kế hoạch 2016					Ghi chú
				Trong đó					
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	5	
A	B	C	1=2+...+5	2	3	4	5	6	
1	Chỉ tiêu sản lượng	Tán	13 878	3 780	3 742	3 059	3 297		
-	Sản lượng sản xuất	-	4 500	1 056	900	1 250	1 294		
-	Bentonite API, nội địa, KCN	-	1 000	480	150	170	200		
-	Silica Flour	-	8 328	2 208	2 690	1 630	1 800		
-	Xi măng G và các loại Xi măng khác	-	50	36	2	9	3		
2	Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe	Tán	36 578	8 459	8 332	9 518	10 269		
-	Sản phẩm đơn vị sản xuất	-	13 878	3 465	3 792	3 162	3 459		
-	Bentonite API, nội địa, KCN	-	4 500	968	900	1 270	1 362		
-	Silica Flour	-	1 000	440	160	200	200		
-	Xi măng G và các loại Xi măng khác	-	8 328	2 024	2 728	1 686	1 890		
-	Sản phẩm khác DMC Super Lub, Biosafe	-	50	33	4	6	7		
-	Sản phẩm kinh doanh ngoài	Tán	22 700	4 994	4 540	6 356	6 810		
-	Barite	-	2 000	440	400	560	600		
-	KCl	-	6 000	1 320	1 200	1 680	1 800		
-	NaCl	-	2 000	440	400	560	600		
-	CaCl2	-	4 200	924	840	1 176	1 260		
-	Phân bón	-	3 000	660	600	840	900		
-	Hóa chất khác	-	5 500	1 210	1 100	1 540	1 650		
II	Các chỉ tiêu tài chính	Tỷ đồng	35.0	35.0	35.0	35.0	35.0		
1	Vốn chủ sở hữu	-	40	40	40	40	40		
-	Trong đó: - Vốn điều lệ	%	51	51.0	51.0	51.0	51.0		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	350.0	78.70	74.50	96.1	100.8		
-	Doanh thu từ lĩnh vực sản xuất	-	44.6	12.7	12.1	9.3	10.5		
-	Doanh thu từ kinh doanh các sản phẩm khác	-	288.9	63.00	58.40	82.17	85.35		
-	Doanh thu từ dịch vụ kho	-	16.50	3.00	4.00	4.60	4.90		
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	350.0	78.6	74.5	96.1	100.8		
-	Chi phí giá vốn	-	330.85	74.30	70.40	90.85	95.30		
-	Chi phí bán hàng	-	11.0	2.47	2.34	3.02	3.17		

